TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Giáo hội tinh gọn để phụng sự, đổi mới để phát triển

ISSN: 2734-9195 11:07 29/11/2026

Cải cách tổ chức của GHPGVN diễn ra trong bối cảnh Nhà nước tiếp tục hoàn thiện thể chế pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo và sắp xếp hệ thống hành chính quốc gia.

Ngày 26/11/2026, Bộ Dân tộc và Tôn giáo chấp thuận Hiến chương sửa đổi lần thứ VIII của Giáo hội Phật giáo Việt Nam (GHPGVN) theo Công văn số 3843/BDTTG-TGCP. Ngày 27/11, Ban Thường trực Hội đồng Trị sự ban hành Thông bạch số 405/TB-HĐTS triển khai thi hành Hiến chương mới, chính thức mở ra giai đoạn tổ chức thực hiện cuộc cải cách bộ máy trên phạm vi toàn quốc.

Đây không đơn thuần là sự thay đổi về cơ cấu tổ chức, mà là bước chuyển quan trọng trong tư duy quản trị, phương thức điều hành và phân bổ nguồn lực của Giáo hội. Vấn đề cốt lõi đặt ra là làm thế nào để một Giáo hội có bộ máy tinh gọn hơn nhưng năng lực phụng sự phải lớn hơn, hoạt động hiệu quả hơn và gắn bó mật thiết hơn với tăng ni, phật tử và xã hội.

Từ đổi mới thể chế đến kỷ luật thực thi

Hiến chương sửa đổi lần thứ VIII gồm 12 chương, 70 điều; số lượng Ban, Viện Trung ương giảm từ 12 xuống còn 8, đồng thời chấm dứt tổ chức Giáo hội cấp quận, huyện, thị xã.



Đây là điều chỉnh có ý nghĩa chiến lược, phù hợp với quá trình sắp xếp đơn vị hành chính và vận hành chính quyền địa phương hai cấp. Việc giảm đầu mối giúp hạn chế chồng chéo, rút ngắn quy trình điều hành và tập trung nguồn lực cho những nhiệm vụ Phật sự trọng yếu.

Điểm quan trọng của Hiến chương sửa đổi lần thứ VIII không chỉ nằm ở việc điều chỉnh cơ cấu, mà còn ở yêu cầu tổ chức lại phương thức vận hành toàn Giáo hội.

Khi không còn cấp Giáo hội quận, huyện, thị xã, Ban Trị sự tại 34 tỉnh, thành phố trở thành đầu mối chủ yếu triển khai Phật sự ở địa phương. Trung ương cần tập trung hoạch định định hướng, điều phối và giám sát; Ban Trị sự cấp tỉnh, thành phố phát huy tính chủ động; các tự viện tiếp tục là địa bàn trực tiếp thực hiện hoạt động tu học, hoằng pháp và phụng sự cộng đồng.

Thông bạch số 405/TB-HĐTS đặt ra ba yêu cầu có ý nghĩa chiến lược:

Thứ nhất, xác lập khuôn khổ thể chế thống nhất. Hiến chương mới có hiệu lực từ ngày 27/11/2026, thay thế Hiến chương sửa đổi lần thứ VII, tạo cơ sở chung để toàn Giáo hội vận hành theo mô hình tổ chức mới.

Thứ hai, chuyển quyết sách thành hành động cụ thể. Các Ban, Viện Trung ương, Ban Trị sự tỉnh, thành phố và tổ chức trực thuộc phải rà soát, kiện toàn tổ chức, nhân sự; sửa đổi, bổ sung quy chế, nội quy và các quy định liên quan. Trong thời gian chuyển tiếp, những quy định hiện hành vẫn được áp dụng nếu không trái với Hiến chương mới và pháp luật.

Thứ ba, thiết lập kỷ luật và trách nhiệm thực thi. Văn phòng Trung ương và Văn phòng Thường trực Hội đồng Trị sự có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình, báo cáo khó khăn, vướng mắc để Ban Thường trực Hội đồng Trị sự hướng dẫn giải quyết.

Ba yêu cầu này tạo thành một quy trình cải cách tương đối hoàn chỉnh: có thể chế, có tổ chức thực hiện và có cơ chế giám sát. Tuy nhiên, hiệu quả cuối cùng phụ thuộc vào năng lực thực thi của từng cấp Giáo hội.

Để tránh tình trạng Hiến chương mới nhưng phương thức điều hành cũ, cần khẩn trương chuẩn hóa quy trình phối hợp, phân định rõ thẩm quyền, trách nhiệm và thời hạn giải quyết công việc. Đồng thời, xây dựng cơ chế kiểm tra, đánh giá định kỳ, lấy kết quả thực hiện Phật sự làm căn cứ đánh giá hiệu quả hoạt động của các tổ chức.

Tự chủ trong khuôn khổ pháp luật, đổi mới từ con người

Cải cách tổ chức của GHPGVN diễn ra trong bối cảnh Nhà nước tiếp tục hoàn thiện thể chế pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo và sắp xếp hệ thống hành chính quốc gia.

Cần nhận thức rõ mối quan hệ giữa Giáo hội và Nhà nước trên nguyên tắc: Nhà nước quản lý bằng pháp luật, bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo; Giáo hội thực hiện quyền tự chủ trong tổ chức, nhân sự và hoạt động tôn giáo theo Hiến chương và quy định pháp luật.

Điều 24 Hiến pháp năm 2013 khẳng định quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của mọi người và nguyên tắc các tôn giáo bình đẳng trước pháp luật. Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2016 là cơ sở pháp lý quan trọng điều chỉnh lĩnh vực này.

Tuân thủ pháp luật không làm mất đi quyền tự chủ của tổ chức tôn giáo, mà tạo điều kiện để hoạt động tôn giáo ổn định, minh bạch và bền vững. Đồng thời, quản lý nhà nước cần tôn trọng tính đặc thù của đời sống tôn giáo, tránh hành chính hóa hoạt động tu học và hoằng pháp.

Theo báo cáo trình Đại hội, GHPGVN hiện có gần 65.000 tăng ni, khoảng 19.000 cơ sở tự viện và 250 điểm nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung. Riêng nhiệm kỳ IX, hoạt động từ thiện, an sinh xã hội đạt giá trị hơn 7.500 tỷ đồng. Quy mô ấy cho thấy tiềm lực và trách nhiệm xã hội lớn của Phật giáo Việt Nam, nhưng cũng đặt ra yêu cầu cao hơn về năng lực quản trị.

Những thách thức đáng chú ý là sự không đồng đều về nhân lực, trình độ quản lý và năng lực công nghệ giữa các địa phương; nguy cơ quá tải ở cấp tỉnh sau khi bỏ cấp trung gian; cùng yêu cầu giữ gìn giới luật, đạo hạnh và uy tín Tăng đoàn trong môi trường truyền thông số.

Do đó, cải cách bộ máy phải đồng thời là cải cách con người. Cần xây dựng đội ngũ nhân sự Giáo hội có năng lực quản lý, hiểu biết pháp luật, am hiểu Phật học, có uy tín và tinh thần trách nhiệm. Đặc biệt, phải chú trọng đào tạo đội ngũ kế cận, tránh tình trạng bộ máy được đổi mới nhưng phương thức điều hành vẫn phụ thuộc vào kinh nghiệm và tư duy cũ.

Cải cách để phụng sự

Để Hiến chương sửa đổi lần thứ VIII thực sự đi vào đời sống, GHPGVN cần tập trung triển khai đồng bộ một số giải pháp trọng tâm:

Một là, hoàn thiện hệ thống quy chế và phân định trách nhiệm. Khẩn trương rà soát toàn bộ quy chế hoạt động của các Ban, Viện và Ban Trị sự địa phương; xác định rõ chức năng, thẩm quyền, đầu mối phối hợp, tránh trùng lặp hoặc bỏ sót nhiệm vụ. Những công việc trước đây do cấp trung gian đảm nhiệm cần được phân giao cụ thể, không để phát sinh khoảng trống trong điều hành Phật sự.



(Ảnh: Internet)

Hai là, kiện toàn nhân sự gắn với năng lực và hiệu quả công việc. Bố trí nhân sự phù hợp với yêu cầu mới, phát huy vai trò của những người có năng lực, uy tín

và tinh thần phụng sự. Tăng cường bồi dưỡng kiến thức quản trị, pháp luật, công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ Giáo hội, nhất là tại các địa phương có khối lượng Phật sự lớn.

Ba là, đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản trị Giáo hội. Xây dựng cơ sở dữ liệu thống nhất về Tăng Ni, tự viện, tổ chức trực thuộc và hoạt động Phật sự; từng bước số hóa quy trình báo cáo, trao đổi văn bản, đăng ký và giải quyết công việc. Chuyển đổi số phải hướng tới giảm thủ tục, tiết kiệm nguồn lực, tăng tính minh bạch và khả năng kết nối giữa Trung ương với địa phương.

Bốn là, thiết lập cơ chế kiểm tra và đánh giá thực chất. Xây dựng tiêu chí đánh giá hoạt động của từng cấp, từng Ban, Viện theo nhiệm vụ được giao; định kỳ sơ kết, tổng kết, công khai kết quả phù hợp. Kịp thời tháo gỡ khó khăn, điều chỉnh những bất cập phát sinh, tránh tình trạng triển khai hình thức hoặc đùn đẩy trách nhiệm.

Năm là, lấy hoạt động tu học, hoằng pháp và an sinh xã hội làm trung tâm. Nguồn lực tiết kiệm từ tinh gọn bộ máy cần được ưu tiên cho giáo dục Phật học, đào tạo Tăng tài, hoằng pháp, chăm lo đời sống tăng ni và các chương trình an sinh xã hội. Đổi mới truyền thông Phật giáo trên nền tảng số nhưng phải giữ vững chính pháp, không chạy theo lượt xem, tương tác hay thương mại hóa hoạt động tôn giáo.

Những giải pháp trên cần được triển khai theo lộ trình, có phân công trách nhiệm cụ thể, có thời hạn hoàn thành và cơ chế giám sát thống nhất. Trung ương giữ vai trò định hướng, kiểm tra; Ban Trị sự địa phương chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện; các tự viện là nơi trực tiếp chuyển hóa chủ trương thành những hoạt động Phật sự thiết thực.

Hiến chương sửa đổi lần thứ VIII đã xác lập khuôn khổ thể chế mới; Thông bạch số 405/TB-HĐTS đã kích hoạt quá trình triển khai. Chặng đường tiếp theo đòi hỏi quyết tâm chính trị, tinh thần đoàn kết, kỷ cương và năng lực tổ chức thực hiện của toàn Giáo hội.

Thành công của nhiệm kỳ X không nên được đo bằng số lượng đầu mối bị cắt giảm, mà bằng một Giáo hội đoàn kết, minh bạch, quản trị hiệu quả, tăng ni an tâm tu học, phật tử được hướng dẫn đúng chính pháp và xã hội được thụ hưởng nhiều hơn từ những giá trị tốt đẹp của đạo Phật.

Tác giả: **Vững Nguyễn**